

Số: **117** /KH-UBND

Cà Mau, ngày **16** tháng 5 năm 2024

KẾ HOẠCH
Cải thiện Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công (PAPI)
năm 2024 và những năm tiếp theo của tỉnh Cà Mau

Nhằm cải thiện, nâng cao Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công (PAPI), Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch cải thiện Chỉ số PAPI năm 2024 và những năm tiếp theo của tỉnh Cà Mau, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tiếp tục phát huy những mặt tích cực, khắc phục những mặt tồn tại, hạn chế, chưa đạt yêu cầu theo kết quả công bố Chỉ số PAPI năm 2023. Phấn đấu Chỉ số PAPI của tỉnh Cà Mau năm 2024 cải thiện so với năm 2023.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người đứng đầu các cấp, các ngành, của mỗi cán bộ, công chức, viên chức; phát huy sự tham gia của mọi tầng lớp Nhân dân vào quá trình xây dựng, giám sát việc thực thi chính sách được xác định qua 8 Chỉ số nội dung của Chỉ số PAPI.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền rộng rãi về ý nghĩa, tầm quan trọng của Chỉ số PAPI đến toàn thể cơ quan, đơn vị, địa phương và xã hội, qua đó giúp cán bộ, công chức, viên chức nhận thức đầy đủ và sâu sắc. Đồng thời, để người dân biết, hiểu và cùng thực hiện.

- Xác định thực hiện các giải pháp cải thiện và nâng cao Chỉ số PAPI là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục của từng cơ quan, đơn vị, đặc biệt là cấp huyện và cấp xã.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tham gia của người dân ở cấp cơ sở

Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã:

- Tổ chức công khai thông tin về các vấn đề chính sách, pháp luật quan trọng liên quan tới người dân (Điều 11 Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở) thông qua các hình thức như: Niêm yết thông tin tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã, nhà văn hóa ấp, khóm, công khai trên hệ thống truyền thanh cơ sở, thông qua trường ấp, khóm để thông báo đến công dân, đăng tải trên trang thông tin điện tử của chính quyền địa phương cấp xã...; đồng thời đảm bảo quyền tham gia của người dân ở cấp cơ sở và tạo điều kiện để người dân thực hành tốt nhất quyền tham gia đó, nhất là quyền tham gia đối với các dự án cơ sở hạ tầng tại địa phương; thực hiện nghiêm túc, hiệu quả quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở theo quy định của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.

- Tạo cơ hội cho người dân tham gia vào các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội, đoàn thể; cơ hội tham gia vào các tổ chức xã hội, hội, nhóm, câu lạc bộ tự lập; người dân trực tiếp bầu trưởng ấp/tổ trưởng tổ dân phố... theo quy định; tổ chức thực hiện công tác bầu cử trưởng ấp, khóm đảm bảo chất lượng, đúng trình tự, thủ tục quy định.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư cộng đồng, thực hiện đầy đủ, đúng quy định trong việc để Ban Thanh tra nhân dân hoặc Ban giám sát đầu tư cộng đồng giám sát việc xây mới/tu sửa công trình; ghi chép đầy đủ đóng góp của người dân phải vào sổ sách cấp xã; tạo điều kiện cho người dân tham gia đóng góp ý kiến trong quá trình thiết kế để xây mới/tu sửa công trình và tham gia vào việc quyết định xây mới/tu sửa công trình công cộng ở cấp xã theo quy định.

2. Công khai, minh bạch

- **Các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện** thực hiện cung cấp, công khai, minh bạch đầy đủ, chính xác thông tin chính sách, pháp luật và các tài liệu cần thiết khác có ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống và sinh kế của người dân trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh và Trang Thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, thông qua hệ thống truyền thanh cơ sở..., tạo điều kiện cho người dân có thể truy cập, tìm kiếm, tiếp nhận thông tin được dễ dàng, kịp thời, nhanh chóng, hữu ích, đáng tin cậy, đảm bảo quyền "*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra*" theo quy định của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ, Luật Đất đai, Luật Ngân sách nhà nước và Luật Tiếp cận thông tin. Đồng thời, thường xuyên thực hiện rà soát, phân loại, kiểm tra và cập nhật thông tin của cơ quan, đơn vị có trách nhiệm cung cấp cho công dân, bảo đảm thông tin có hệ thống, đầy đủ, toàn diện, kịp thời, dễ dàng tra cứu.

- **Sở Lao động, Thương binh và Xã hội** tiếp tục hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện điều tra rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo đúng quy định, đánh giá, xác định phân loại hộ nghèo đảm bảo chính xác, khách quan, phản ánh đúng thực trạng hộ nghèo của địa phương.

- **Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã** niêm yết công khai danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo; công khai thông tin về thu, chi ngân sách cấp xã; kế hoạch sử dụng đất, bảng giá đất (quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; giá bồi thường thu hồi đất) tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã, nhà văn hóa ấp, khóm, công khai trên hệ thống truyền thanh cơ sở... đảm bảo kịp thời, đúng quy định.

3. Trách nhiệm giải trình với người dân

Các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện:

- Tiếp tục tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Tiếp công dân và các văn bản hướng dẫn thi hành, chú trọng công tác tuyên truyền thực hiện các chính sách bồi thường, giải tỏa thu hồi đất, tái định cư... đến cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân, nhất là ở cấp xã để mọi người hiểu rõ và chấp hành đúng các quy định của pháp luật, không để tình trạng khiếu kiện đông người, phức tạp hoặc vượt cấp.

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cấp, các ngành trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Kịp thời tiếp nhận, xử lý đơn, thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; chuyên đơn, thư đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật; chú trọng, kịp thời nắm bắt và giải quyết thấu tình, đạt lý những tâm tư, nguyện vọng chính đáng của người dân và những khúc mắc, bức xúc nảy sinh từ cơ sở; tăng cường tổ chức đối thoại với công dân có khiếu nại, tố cáo ngay từ cơ sở, hạn chế khiếu kiện vượt cấp; theo dõi, đôn đốc việc giải quyết, tập trung giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp không để phát sinh “điểm nóng”.

4. Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công

- **Các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện** chỉ đạo cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý không được sử dụng tài chính công, tài sản công vào mục đích riêng; thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, xử lý nghiêm đối với các hành vi nhũng nhiễu, tư lợi, cửa quyền, thiếu trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình thực thi công vụ, giải quyết công việc của tổ chức, công dân, tập trung lĩnh vực giáo dục tiểu học, khám, chữa bệnh, thủ tục hành chính cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, cấp giấy phép xây dựng, chứng thực/xác nhận và các thủ tục hành chính khác do cấp xã thực hiện...; thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức, nhất là các khâu xét tuyển, thi tuyển... đối với cán bộ, công chức, viên chức.

- **Thanh tra tỉnh, Sở Nội vụ** căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tăng cường thanh tra, kiểm tra công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, kiểm tra công vụ để kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Nâng cao đạo đức, kỷ luật, kỷ cương công vụ, ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

5. Thủ tục hành chính công

- **Các sở, ban, ngành tỉnh, Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện** tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, nhất là thủ tục hành chính lĩnh vực chứng thực/xác nhận của chính quyền cấp xã, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và các thủ tục khác do cấp xã thực hiện; giải quyết thủ tục hành chính kịp thời, đúng quy định, không để người dân phải đi lại nhiều lần để thực hiện thủ tục hành chính; thực hiện việc xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính theo quy định.

+ Thường xuyên theo dõi, chấn chỉnh tác phong, lễ lối và thái độ làm việc của công chức, viên chức tại Bộ phận Một cửa các cấp, nhất là cấp xã; xây dựng đội ngũ công chức, viên chức chuyên nghiệp, trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, thân thiện và tận tình phục vụ nhân dân, góp phần nâng cao mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước.

- **Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh** cập nhật, công bố, công khai đầy đủ, kịp thời các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương và kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính theo quy định.

6. Cung ứng dịch vụ công

- **Sở Y tế** chỉ đạo các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh, nhất là bệnh viện công lập tuyến huyện tiếp tục triển khai các giải pháp cải thiện, nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh, trong đó cần lưu ý đến việc khám bệnh, chữa bệnh miễn phí cho trẻ em dưới 6 tuổi; nâng cao tinh thần, thái độ phục vụ người bệnh nói chung, người có thẻ bảo hiểm y tế nói riêng; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính và quy trình khám chữa bệnh, chấn chỉnh tình trạng nhũng nhiễu, thiếu trách nhiệm đối với bệnh nhân và người nhà bệnh nhân trong quá trình khám và điều trị.

- **Sở Giáo dục và Đào tạo** thực hiện các giải pháp đồng bộ, hiệu quả nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, đặc biệt là giáo dục tiểu học công lập; chấn chỉnh tình trạng dạy thêm, học thêm sai quy định.

- **Sở Công Thương** chỉ đạo cung cấp điện đảm bảo ổn định, liên tục, hạn chế tối đa việc ngừng, giảm cung cấp điện nhằm tránh gây ảnh hưởng đến sản xuất, kinh doanh và sinh hoạt của người dân, trừ những trường hợp bất khả kháng.

- **Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn** tiếp tục thực hiện tốt việc cung cấp nước sạch cho người dân theo Chương trình mục tiêu quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn.

- **Ủy ban nhân dân cấp huyện** chỉ đạo thường xuyên thực hiện tốt dịch vụ thu gom, xử lý rác thải ở các khu vực, địa bàn dân cư.

- **Công an tỉnh** đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; tăng cường quản lý địa bàn, kịp thời đấu tranh có hiệu quả với các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, các hành vi vi phạm pháp luật; tiếp tục đẩy mạnh phong trào toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc để giữ vững sự bình yên trong từng gia đình và cộng đồng dân cư.

7. Quản trị môi trường

- **Ủy ban nhân dân cấp huyện** tiếp tục tuyên truyền, vận động nhân dân hưởng ứng các hoạt động bảo vệ môi trường gắn với thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.

- **Sở Tài nguyên và Môi trường** đẩy mạnh các biện pháp quản lý, bảo vệ môi trường, chất lượng không khí, chất lượng nước; có giải pháp xử lý, khắc phục kịp thời, triệt để các sự cố, vấn đề môi trường (nếu có).

- **Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp huyện** kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có hành vi trốn tránh nghĩa vụ bảo vệ môi trường, gây ô nhiễm môi trường và cán bộ, công chức tiếp tay cho hành vi trốn tránh nghĩa vụ bảo vệ môi trường.

8. Quản trị điện tử

Các sở, ban, ngành tỉnh, Cổng Thông tin điện tử tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện:

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến đến người dân biết, tiếp cận và sử dụng Cổng Thông tin điện tử tỉnh, Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị.
- Thực hiện tốt trách nhiệm phản hồi đối với ý kiến, phản ánh, kiến nghị của người dân thông qua Cổng Thông tin điện tử; tiếp tục nâng cao chất lượng, hoàn thiện giao diện theo hướng thân thiện, dễ tiếp cận, dễ sử dụng cho tra cứu thông tin.
- Thực hiện đăng tải kịp thời, toàn văn dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh lên Cổng Thông tin điện tử tỉnh để các cơ quan, tổ chức, cá nhân góp ý kiến.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này, các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, trong đó phân công cụ thể trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan và xác định đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong thực hiện cải cách hành chính hàng năm của cơ quan, đơn vị; gửi kế hoạch về Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày **31/5/2024**.

2. Phân công các đơn vị làm đầu mối chủ trì theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các Chỉ số nội dung, nội dung thành phần của Chỉ số PAPI (*chi tiết tại Phụ lục kèm theo*).

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã tuyên truyền, vận động các cá nhân, tổ chức thực hiện đúng các quy định pháp luật; quan tâm giám sát quá trình thực hiện các quy trình thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh đối với chính quyền và các cơ quan hành chính công trong tỉnh. Đồng thời, hướng dẫn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện, cấp xã phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân cùng cấp tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

4. Đài Phát thanh - Truyền hình Cà Mau, Báo Cà Mau đẩy mạnh công tác truyền về các Chỉ số nội dung, nội dung thành phần của Chỉ số PAPI đến người dân và chính quyền cơ sở, đồng thời đưa tin, bài phản ánh về kết quả triển khai thực hiện đến Nhân dân biết để tích cực hưởng ứng và kiểm tra, giám sát.

5. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo, triển khai việc thực hiện Kế hoạch này đến các đơn vị cấp xã trực thuộc.

6. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này; kịp thời đề xuất tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tập trung thực hiện hiệu quả Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Sở, ban, ngành tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Báo Cà Mau;
- Đài PT-TH Cà Mau;
- UBND các huyện, thành phố;
- Công TTĐT tỉnh;
- Trung tâm GQTTTC tỉnh;
- Phòng: HC-TC, CCHC (TC_{01/5});
- Lưu: VT, M.A43/5.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Văn Bi

Phụ lục
PHÂN CÔNG CÁC CƠ QUAN CHỦ TRÌ THEO DÕI, ĐÔN ĐỐC,
HƯỚNG DẪN VIỆC THỰC HIỆN CÁC CHỈ SỐ NỘI DUNG,
NỘI DUNG THÀNH PHẦN CỦA CHỈ SỐ PAPI
(Kèm theo Kế hoạch số 117 /KH-UBND ngày 16 /5/2024
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)



| Chỉ số nội dung/Chỉ số nội dung thành phần | Cơ quan đầu mối theo dõi, đôn đốc | Ghi chú |
|---|-------------------------------------|---------|
| 1. Tham gia của người dân ở cấp cơ sở | Sở Nội vụ | |
| 1.1. Tri thức công dân | | |
| 1.2. Cơ hội tham gia | | |
| 1.3. Chất lượng bầu cử | | |
| 1.4. Đóng góp tự nguyện | | |
| 2. Công khai, minh bạch | | |
| 2.1. Tiếp cận thông tin | Sở Tư pháp | |
| 2.2. Công khai danh sách hộ nghèo | Sở Lao động - Thương binh và Xã hội | |
| 2.3. Công khai thu, chi ngân sách cấp xã | Sở Tài chính | |
| 2.4. Công khai kế hoạch sử dụng đất, bảng giá đất (Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; giá bồi thường thu hồi đất) | Sở Tài nguyên và Môi trường | |
| 3. Trách nhiệm giải trình với người dân | | |
| 3.1. Hiệu quả tương tác với các cấp chính quyền | Sở Nội vụ | |
| 3.2. Giải đáp khiếu nại, tố cáo, khúc mắc của người dân | Thanh tra tỉnh | |
| 3.3. Tiếp cận dịch vụ tư pháp | Sở Tư pháp | |
| 4. Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công | | |
| 4.1. Kiểm soát tham nhũng trong chính quyền | Thanh tra tỉnh | |
| 4.2. Kiểm soát tham nhũng trong cung ứng dịch vụ công | Thanh tra tỉnh | |
| 4.3. Công bằng trong tuyển dụng vào nhà nước | Sở Nội vụ | |
| 4.4. Quyết tâm chống tham nhũng | Thanh tra tỉnh | |



| Chỉ số nội dung/Chỉ số nội dung thành phần | Cơ quan đầu mối theo dõi, đơn đốc | Ghi chú |
|--|--|----------------|
| 5. Thủ tục hành chính công | | |
| 5.1. Chứng thực/xác nhận | Văn phòng UBND tỉnh (trực tiếp là Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh) | |
| 5.2. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất | Sở Tài nguyên và Môi trường | |
| 5.3. Thủ tục hành chính cấp xã | Văn phòng UBND tỉnh (trực tiếp là Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh) | |
| 6. Cung ứng dịch vụ công | | |
| 6.1. Y tế công lập | Sở Y tế | |
| 6.2. Giáo dục tiểu học công lập | Sở Giáo dục và Đào tạo | |
| 6.3. Cơ sở hạ tầng căn bản | Sở Công Thương; Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Giao thông vận tải | |
| 6.4. An ninh, trật tự | Công an tỉnh | |
| 7. Quản trị môi trường | Sở Tài nguyên và Môi trường | |
| 7.1. Nghiêm túc trong bảo vệ môi trường | | |
| 7.2. Chất lượng không khí | | |
| 7.3. Chất lượng nước | | |
| 8. Quản trị điện tử | | |
| 8.1. Sử dụng Cổng thông tin điện tử của chính quyền địa phương | Văn phòng UBND tỉnh (trực tiếp là Cổng Thông tin điện tử tỉnh) | |
| 8.2. Tiếp cận và sử dụng Internet tại địa phương | Sở Thông tin và Truyền thông | |
| 8.3. Phục đáp qua Cổng Thông tin điện tử | Văn phòng UBND tỉnh (trực tiếp là Cổng Thông tin điện tử tỉnh) | |